

Bản án số: 514/2022/HS-PT
Ngày 08 – 8 – 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Long

Các Thẩm phán: Ông Phạm Công Mười
Ông Chung Văn Kết

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Lê Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Võ Phong Lưu - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đưa ra xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 212/2021/TLPT-HS ngày 13 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo Trần Thị Kim L.

Do có kháng cáo của người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2021/HS-ST ngày 8 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Bị cáo bị kháng cáo:

Trần Thị Kim L – Sinh năm 1962, tại Hà Nội. Nơi ĐKKHKT: Số 15, Phố H, phường H, Quận H, Thành phố Hà Nội. Chỗ ở: Khu phố 7, phường D, thành phố P, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 10/10, viết; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn N và bà Đào Thị T; chồng: Nguyễn Quốc K; con: 01 người, sinh năm 1989; tiền sự: không; tiền án: không. Bị cáo bị bắt ngày 16/3/2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Kiên Giang (có mặt).

- Người bào chữa theo yêu cầu của bị cáo Trần Thị Kim L: Luật sư Nguyễn Thị Lan P, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hải Phòng (có mặt).

- Người bị hại có kháng cáo: Bà Lê Thị N, sinh năm: 1984;

Nơi ĐKTT: P209 - C14 phường T, quận T, Thành phố Hà Nội. Chỗ ở hiện nay: Hẻm 88/5 đường T, khu phố 7, phường D, thành phố P, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Đình K, sinh năm: 1989 (con ruột bị cáo L) (có mặt);

Địa chỉ: Số 195, phố M, quận H, Thành phố Hà Nội.

- *Những người làm chứng:*

1. Bà Cao Thị D, sinh năm: 1951 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Thôn S, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Chỗ ở hiện nay: Khu phố 7, phường D, thành phố P, tỉnh Kiên Giang.

2. Ông Lê Anh T, sinh năm: 1982 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Số 102 Nguyễn Huy Tưởng, phường T, quận T, Thành phố Hà Nội. Chỗ ở hiện nay: Khu phố 7, phường D, thành phố P, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản thân Trần Thị Kim L và Lê Thị N có mối quan hệ là bạn bè và cùng là đồng hương ở thành phố Hà Nội nên N kêu L đến Phú Quốc làm công tại cơ sở Mai Spa & Resort đường Trần Hưng Đạo, khu phố 7, thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang với mức lương 10.000.000 đồng/tháng do N làm chủ. Đến ngày 14/3/2020 L yêu cầu N trả tiền nhưng N nói không có tiền do cơ sở kinh doanh đang gặp khó khăn nên giữa N và L xảy ra cự cãi với nhau và L bỏ đi về phòng của mình. Do bức tức N không có thiện chí trả nợ cho mình nên Trần Thị Kim L đã chuẩn bị hung khí là 01 chai nhựa nhãn hiệu AQUAFINA loại 355ml, bên trong có chứa dung dịch lỏng màu cam (nước ốt) và 01 cây búa nhãn hiệu YT13, loại búa đóng nhỏ đinh, dài 33,5 cm (đầu búa bằng kim loại do trước đó L mượn của anh Trần Văn Hưng cũng là người làm công trong Mai Spa & Resort) bỏ vào 01 túi xách bằng vải màu xanh – đen loại có hai dây (quai) xách đã qua sử dụng. Đến khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 16/03/2020 tại Mai Spa & Resort đường Trần Hưng Đạo, khu phố 7, thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang, Trần Thị Kim L đi đến phòng ngủ của chị N để đòi tiền thì N nói không có tiền do dịch bệnh Covid-19 và có khả năng phải đóng cửa Spa nên giữa L và N xảy ra cự cãi với nhau. Do tức giận không kiềm chế được bản thân nên L lấy 01 cái ly bằng thủy tinh để trong phòng của N đi ra ngoài trước cửa phòng lấy 01 túi xách màu xanh - đen bên trong có 01 chai nước ốt đổ vào cái ly bằng thủy tinh L cầm tay trái và 01 cây búa, đầu bằng kim loại cầm bằng tay phải (do L đã chuẩn bị từ trước vào ngày 15/03/2020). Sau đó L quay vào phòng N dùng 01 cây búa đánh từ trên xuống trúng vào vùng đầu và cầm ly nước ốt tạt vào vùng mặt của N nên chị N đưa hai tay ôm đầu. Sau đó N tiếp tục cầm cây búa đánh nhiều cái trúng vào vùng đầu, cẳng tay trái, bàn tay trái Lê Thị N gây thương tích thì được bà Cao Thị D và anh Lê Anh T can ngăn, đưa N vào Bệnh viện đa khoa cấp cứu và điều trị. Riêng Trần Thị Kim L sau khi đánh chị N thì bỏ cây búa ở góc cây phía trước dãy nhà nhân viên Mai Spa & Resort và định bỏ trốn thì bị lực lượng Công an huyện Phú

Quốc, tỉnh Kiên Giang bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp và ra Quyết định tạm giữ. Đến ngày 25/03/2020, Trần Thị Kim L bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang khởi tố về hành vi Cố ý gây thương tích và chuyển tạm giam. Đến ngày 12/6/2020 thay đổi Quyết định khởi tố bị can đối với Trần Thị Kim L về hành vi Giết người và tạm giam đến nay.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 361/KL-PY ngày 13/7/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận đối với Lê Thị N, sinh năm: 1984 như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo phần mềm vùng cằm (cằm phải và cằm trái). Xuất huyết dưới nhện vùng thái dương phải, tụ máu ngoài màng cứng cằm trái đã được điều trị ổn. Hiện không còn thấy hình ảnh xuất huyết và tụ máu.

- Gãy 1/3 dưới xương quay, xương đang cal.

- Gãy đầu gần xương bàn ngón II tay trái.

- Gãy xương đốt gần ngón V bàn tay trái.

- Hiện tại vùng cẳng tay trái, bàn tay phải và bàn tay trái không có dấu vết thương tích.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại ở:

- Vùng đầu (sẹo vùng cằm; tụ máu ngoài màng cứng cằm trái; xuất huyết dưới nhện vùng thái dương phải) là: 14% (Mười bốn phần trăm).

- Vùng cẳng tay trái (gãy xương quay) là: 06% (Sáu phần trăm).

- Vùng bàn tay trái (gãy xương bàn ngón II và gãy xương đốt gần ngón V) là: 08% (Tám phần trăm).

3. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do các thương tích trên gây nên hiện tại là: 26% (Hai mươi sáu phần trăm).

4. Vật gây thương tích: Vật tày có cạnh; Vật chứng (cây búa để trong túi vải) gửi giám định gây được các thương tích trên.

5. Về chức năng bộ phận cơ thể: Thương tích không gây hạn chế chức năng bộ phận cơ thể.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2021/HS-ST ngày 8 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang, đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thị Kim L phạm tội “Giết người”, theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Áp dụng: Điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 khoản 1 Điều 54, Điều 15, khoản 3 Điều 57 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị Kim L – 07 (Bảy) năm tù, thời điểm chấp hành hình phạt tính từ ngày 16/3/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Trần Thị Kim L bồi thường toàn bộ chi phí điều trị, tiền tổn thất tinh thần và công lao động bị mất cho bị hại với tổng số tiền là 294.100.000 đồng (trong đó, tiền chi phí điều trị thương tích là 77.350.000 đồng; tiền mất thu nhập là 182.500.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần 34.250.000 đồng); khấu trừ số tiền 80.000.000 đồng mà bị cáo đã bồi thường trước cho bị hại. Vì vậy, bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường số tiền còn lại cho bà N là 214.100.000 đồng (Hai trăm mười bốn triệu một trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 19/3/2021, bị hại Lê Thị N làm đơn kháng cáo với nội dung: không đồng ý mức bồi thường thiệt hại của bị cáo là 294.100.000 đồng.

Ngày 25/3/2021, bị hại Lê Thị N làm đơn kháng cáo (quá hạn) với nội dung: không đồng ý với bản án sơ thẩm về mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo L và không đồng ý mức bồi thường đã tuyên là 294.100.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người bị hại Lê Thị N vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát xét xử phúc thẩm phát biểu: Cấp sơ thẩm truy tố và xét xử bị cáo về tội “giết người” trong trường hợp phạm tội chưa đạt là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Sau khi xét xử sơ thẩm, người bị hại có 02 đơn kháng cáo vào ngày 19/3/2021 và ngày 25/3/2021. Đơn kháng cáo vào ngày 25/3/2021 bổ sung kháng cáo về phần hình sự, theo đó người bị hại đề nghị tăng nặng hình phạt đối với bị cáo. Tuy nhiên đơn kháng cáo ngày 25/3/2021 quá thời hạn về kháng cáo và gây bất lợi cho bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với kháng cáo về phần dân sự, đại diện VKS cho rằng tại cấp sơ thẩm bị cáo và người bị hại đã thỏa thuận được với nhau về bồi thường thiệt hại với số tiền 294.100.000 đồng. Người bị hại kháng cáo, nhưng không cung cấp thêm được tài liệu, chứng cứ nào khác cho yêu cầu của mình nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị hại và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo phát biểu: Thống nhất về quan điểm phát biểu của đại diện Viện kiểm sát vì cho rằng, giữa người bị hại và bị cáo đã thống

nhất thỏa thuận được với nhau về phần bồi thường thiệt hại. Do đó luật sư đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị hại.

Lời nói sau cùng bị cáo mong muốn Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thừa nhận vào khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 16/03/2020 tại Mai Spa & Resort đường Trần Hưng Đạo, khu phố 7, thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang, bị cáo Trần Thị Kim L đi đến phòng ngủ của chị N để đòi tiền công nên giữa bị cáo và chị N xảy ra cự cãi với nhau. Do tức giận không kiềm chế được bản thân nên bị cáo lấy 01 cái ly bằng thủy tinh để trong phòng của chị N đi ra trước cửa phòng lấy chai nước ớt đổ vào ly và 01 cây búa, đầu bằng kim loại cầm bằng tay phải. Sau đó bị cáo quay vào phòng chị N dùng cây búa đánh từ trên xuống trúng vào vùng đầu và cầm ly nước ớt tạt vào vùng mặt của N nên chị N đưa hai tay ôm đầu. Sau đó N tiếp tục cầm cây búa đánh nhiều cái trúng vào vùng đầu, cẳng tay trái, bàn tay trái chị Lê Thị N. Trong lúc tấn công người bị hại thì bà Cao Thị D và anh Lê Anh T can ngăn bị cáo mới dừng lại. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, của những người làm chứng, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử bị cáo Trần Thị Kim L về tội “Giết người” là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của người bị hại Lê Thị N, Hội đồng xét xử nhận thấy: Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm và tuyên án vào ngày 08 tháng 3 năm 2021. Ngày 19 tháng 3 năm 2021 người bị hại Lê Thị N kháng cáo phần dân sự, không đồng ý với mức bồi thường về trách nhiệm dân sự là còn trong thời hạn luật định. Tuy nhiên đến ngày 25 tháng 3 năm 2021 người bị hại Lê Thị N lại tiếp tục có kháng cáo với nội dung không đồng ý về mức án mà tòa án sơ thẩm đã tuyên là đã hết thời hạn 15 ngày kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đồng thời theo quy định tại khoản 1 Điều 342 Bộ luật Tố tụng hình sự thì ngay trước hoặc tại phiên tòa phúc thẩm, người kháng cáo có quyền thay đổi, bổ sung kháng cáo nhưng không làm xấu đi tình trạng của bị cáo. Do đó ngày 25 tháng 3 năm 2021 bị hại kháng cáo tăng nặng hình phạt đối với bị cáo, là làm xấu đi tình trạng của bị cáo nên không được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Đối với kháng cáo về trách nhiệm bồi thường dân sự, Hội đồng xét xử nhận thấy: Tại phiên tòa sơ thẩm giữa người bị hại và bị cáo thỏa thuận được với nhau về nghĩa vụ bồi thường, theo đó bị cáo phải bồi thường toàn bộ các chi phí điều trị, tiền tổn thất tinh thần và công lao động bị mất cho bị hại với tổng số tiền là 294.100.000 đồng. Trong tổng số tiền này có tới 182.500.000 đồng là tiền mất thu nhập. Ngoài công việc tại Mai Spa & Resort, người bị hại không chứng

minh được có thu nhập ổn định khác, trong khi tình hình kinh doanh gặp nhiều khó khăn, như nguyên nhân dẫn đến không trả được lương cho bị cáo dẫn đến hậu quả đã xảy ra. Do đó Hội đồng xét xử nhận thấy, mức bồi thường mà tòa sơ thẩm tuyên buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, người bị hại không cung cấp được căn cứ nào khác nên đơn kháng cáo của người bị hại yêu cầu tăng thêm mức bồi thường cho người bị hại không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo và người bị hại không phải chịu.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[1] Không chấp nhận kháng cáo yêu cầu tăng số tiền bồi thường dân sự của người bị hại Lê Thị N. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2021/HS-ST ngày 8 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thị Kim L phạm tội “Giết người”.

- Áp dụng: Điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 15, khoản 3 Điều 57 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị Kim L – 07 (Bảy) năm tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/3/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Trần Thị Kim L bồi thường toàn bộ chi phí điều trị, tiền tổn thất tinh thần và công lao động bị mất cho bị hại với tổng số tiền là 294.100.000 đồng (trong đó, tiền chi phí điều trị thương tích là 77.350.000 đồng; tiền mất thu nhập là 182.500.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần 34.250.000 đồng); khấu trừ số tiền 80.000.000 đồng mà bị cáo đã bồi thường trước cho bị hại. Vì vậy, bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường số tiền còn lại cho bà N là 214.100.000 đồng (Hai trăm mười bốn triệu một trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

[2] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Thị Kim L và bị hại Lê Thị N không phải chịu.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- VKSND cấp cao tại TPHCM;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- Cục THADS tỉnh Kiên Giang
- Công an tỉnh Kiên Giang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Kiên Giang;
- (Tổng đạt cho bị cáo)
- Bị hại;
- Lưu (6). HS (2) 17b (Án 36)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thành Long